

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách năm 2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk (theo biểu số 01 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *đ*

- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu : VT.

CỤC TRƯỞNG

Bùi Đăng Thủy
Bùi Đăng Thủy

TỔNG CỤC THỊ HÀNH AN DÂN SỰ
CỤC THỊ HÀNH AN DÂN SỰ TỈNH ĐẮK LẮK

Biểu số 01

DỰ TOÁN THU - CHINGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO, ĐIỀU CHỈNH VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2020
(Kèm theo Quyết định số 42/QĐ-CTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2020 của Cục trưởng cục Thị hành an dân sự tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Cục THADS tỉnh Đắk Lắk	Chi cục THADS TP BMT	Chi cục THADS huyện EaHleo	Chi cục THADS huyện EaKar	Chi cục THADS huyện Krông Ana	Chi cục THADS huyện EaSup	Chi cục THADS huyện Đồn	Chi cục THADS huyện CưMgar	Chi cục THADS huyện Krông Năng	Chi cục THADS huyện Krông Bông	Chi cục THADS huyện Lắk	Chi cục THADS huyện Cư Kuin	Chi cục THADS huyện M'Drak	Chi cục THADS huyện Krông Buk	Chi cục THADS huyện Krông Pak	Chi cục THADS TX Buôn Hồ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí																		
1	Số thu phí, lệ phí		3.614.000	100.000	1.500.000	200.000	200.000	150.000	80.000	100.000	244.000	150.000	20.000	20.000	100.000	50.000	150.000	200.000	350.000
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		2.710.500	75.000	1.125.000	150.000	112.500	60.000	60.000	75.000	183.000	112.500	15.000	15.000	75.000	37.500	112.500	150.000	262.500
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách		903.500	25.000	375.000	50.000	50.000	37.500	20.000	25.000	61.000	37.500	5.000	5.000	25.000	12.500	37.500	50.000	87.500
II	Dự toán chi NSNN		38.576.000	8.908.004	4.748.175	2.237.571	1.941.000	1.800.940	1.335.422	2.313.316	2.112.148	1.891.579	1.314.483	1.571.031	1.612.759	1.354.324	1.469.289	2.115.151	1.850.808
1	Quản lý hành chính		38.576.000	8.908.004	4.748.175	2.237.571	1.941.000	1.800.940	1.335.422	2.313.316	2.112.148	1.891.579	1.314.483	1.571.031	1.612.759	1.354.324	1.469.289	2.115.151	1.850.808
1.1	Kinh phí thực hiện tư chủ		34.667.000	6.575.504	4.518.175	2.109.571	1.787.000	1.720.940	1.305.422	2.227.316	1.929.148	1.763.579	1.284.483	1.531.031	1.515.259	1.304.324	1.369.289	2.015.151	1.710.808
1.2	Kinh phí không thực hiện tư chủ		3.909.000	2.332.500	230.000	128.000	154.000	80.000	30.000	86.000	183.000	128.000	30.000	40.000	97.500	50.000	100.000	100.000	140.000
	KBNN nơi đơn vị SDNS giao dịch			KBNN tỉnh Đắk Lắk	KBNN TP. Buôn Ma Thuột	KBNN huyện EaHleo	KBNN huyện EaKar	KBNN huyện Krông Ana	KBNN huyện EaSup	KBNN huyện Đồn	KBNN huyện CưMgar	KBNN huyện Krông Năng	KBNN huyện Krông Bông	KBNN huyện Lắk	KBNN huyện Cư Kuin	KBNN huyện M'Drak	KBNN huyện Krông Buk	KBNN huyện Krông Pak	KBNN TX Buôn Hồ



1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions and activities. It emphasizes that this is crucial for ensuring transparency and accountability in the organization's operations.

2. The second part of the document outlines the various methods and tools used to collect and analyze data. It highlights the need for consistent and reliable data collection processes to support informed decision-making.

3. The third part of the document focuses on the role of technology in enhancing data management and analysis. It discusses how modern software solutions can streamline data collection, storage, and reporting, thereby improving efficiency and accuracy.

4. The fourth part of the document addresses the challenges associated with data management, such as data quality, security, and integration. It provides strategies to overcome these challenges and ensure that the data remains accurate, secure, and accessible.

5. The fifth part of the document concludes by summarizing the key findings and recommendations. It stresses the importance of ongoing monitoring and evaluation to ensure that the data management processes remain effective and aligned with the organization's goals.